

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31-3-2023

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Huệ

Ông Nguyễn Minh Trọn

- **Th ký phiên tòa:** Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:**
Ông Huỳnh Văn Kil - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Châu Minh Th, sinh năm 1995 (xin vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp B, xã L, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp R, xã R1, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/01/2023 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bà Châu Minh Th trình bày: Năm 2016 bà và ông Nguyễn Tấn Đ chung sống với nhau như vợ chồng, ngày 18/11/2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, hường hay cự cãi nên bà và ông Đ không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2020 đến nay. Xét thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên bà yêu cầu ly

hôn với ông Nguyễn Tấn Đ. Bà và ông Đ có một người con tên là Nguyễn Châu Thiên K, sinh ngày 03/12/2017, hiện do bà đang nuôi dưỡng. Nay bà yêu cầu giao con cho bà tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 22/02/2023 của Tòa án, bị đơn là ông Nguyễn Tấn Đ trình bày: Trong quá trình chung sống, ông và bà Th không xảy ra mâu thuẫn lớn, không có cự cãi, nhưng do bà Th đi làm ở thành phố Hồ Chí Minh khoảng năm 2020 đến nay bà Th về xin ly hôn, do bà Th không còn tình cảm với ông nên ông đồng ý ly hôn bà Châu Minh Th, ông đồng ý giao con chung cho bà Th nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Th ký tòa án, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Châu Minh Th ly hôn ông Nguyễn Tấn Đ. Về con chung, giao 01 người con tên là Nguyễn Châu Thiên K (giới tính nữ), sinh ngày 03/12/2017 cho bà Châu Minh Th tiếp tục nuôi dưỡng, ông Nguyễn Tấn Đ không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Châu Minh Th khởi kiện ông Nguyễn Tấn Đ yêu cầu ly hôn, yêu cầu giải quyết về con chung nên đây là vụ án hôn nhân và gia đình, quan hệ tranh chấp về “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, bị đơn ông Nguyễn Tấn Đ cư trú tại ấp R, xã R1 dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Châu Minh Th có yêu cầu xin vắng mặt, ông Nguyễn Tấn Đ vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân, bà Châu Minh Th và ông Nguyễn Tấn Đ kết hôn năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân giữa bà Châu Minh Th và ông Nguyễn Tấn Đ được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Bà Châu Minh Th xác định vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, không hòa hợp, Thường hay cự cãi và đã không còn chung sống

với nhau như vợ chồng từ năm 2020 đến nay, nay bà yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Tấn Đ. Ông Nguyễn Tấn Đ cũng đồng ý ly hôn với bà Châu Minh Th. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà Th và ông Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích của hôn nhân không Đ được. Từ đó, chấp nhận cho bà Châu Minh Th ly hôn ông Nguyễn Tấn Đ là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, bà Châu Minh Th và ông Nguyễn Tấn Đ có một người con chung là Nguyễn Châu Thiên K, sinh ngày 03/12/2017, con chung hiện đang sống với bà Th, nay bà Th và ông Đ thống nhất giao con cho bà Th tiếp tục nuôi dưỡng. Vì vậy, để ổn định tâm lý, môi trường sống, học tập của con chung nên giao con cho bà Châu Minh Th tiếp tục nuôi dưỡng là có căn cứ. Bà Châu Minh Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[5] Bà Châu Minh Th và ông Nguyễn Tấn Đ không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Châu Minh Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bà Châu Minh Th đã nộp tạm ứng xong nay chuyển thu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân, chấp nhận cho bà Châu Minh Th ly hôn ông Nguyễn Tấn Đ.

2. Về con chung: Giao con là Nguyễn Châu Thiên K (giới tính nữ), sinh ngày 03/12/2017 cho bà Châu Minh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Tấn Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Tấn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Châu Minh Th chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0018538 ngày 18 tháng 01 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, như vậy bà Châu Minh Th không còn phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã L,
- huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Thị Vẹn